TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HD** **TỈNH BL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 05/5/2025
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn, nuôi con)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**
Hội thẩm nhân dân: **Ông Lâm Th Hiệp và ông Lê Văn Thuyền**
Thư ký phiên tòa: **Ông Tô Hoàng Kha** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: **Ông Dương Minh Kha**, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 328/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp TK, xã NH, huyện HD, tỉnh BL

Bị đơn: Anh Lê Hồng Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp TK, xã NH, huyện HD, tỉnh BL

(Chị L có đơn xin vắng mặt, anh Th vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 06/12/2024, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị với anh Lê Hồng Th đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện HD, tỉnh BL ngày 10/02/2020 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn: Do trong thời gian chung sống giữa vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh Th ham mê cờ bạc, không lo làm ăn, không lo lắng cho vợ con, chị đã nhiều lần khuyên anh Th nhưng anh Th vẫn không thay đổi, thời gian gần đây anh Th còn điện thoại hăm dọa chém giết chị, chị có báo cho gia đình anh Th can thiệp nhưng gia đình anh Th không quan tâm, hiện chị và anh Th không còn sống chung. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Hồng Th.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L xác định trong thời gian chung sống giữa chị và anh Th có với nhau 02 người con chung tên Lê Ngọc Anh, sinh ngày 30/3/2018 và Lê Bảo Châu, sinh ngày 08/11/2020. Từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay tôi là người trực tiếp nuôi 02 con. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi 02 con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Lê Hồng Th: Mặc dù anh Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Th vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Lê Hồng Th theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị L được ly hôn với anh Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục giao cháu Lê Ngọc A, sinh ngày 30/3/2018 và Lê Bảo Ch, sinh ngày 08/11/2020 cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Lê Hồng Th được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L không đặt ra yêu cầu nên đề nghị không xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L không đặt ra yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con với anh Lê Hồng Th. Anh Lê Hồng Th có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện HD.

Chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị L.

Anh Lê Hồng Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Th vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lê Hồng Th.

[2] Về nội dung vụ án: Chị L và anh Th chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị L và anh Th có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện HD, tỉnh BL ngày 10/02/2020 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị L và anh Th là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh Th thì Hội đồng đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị L và anh Th lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mẫu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị L và anh Th cũng đã sống ly thân với nhau. Trong thời gian qua cả chị L và anh Th đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị L và anh Th không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị L xác định vợ chồng không còn khả năng tiếp tục chung sống, tình cảm vợ chồng không còn, nếu Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Th thì chị cũng không trở về chung sống với anh Th được. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị L và anh Th là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh Th là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L có nguyện vọng nuôi các con khi ly hôn. Xét thấy, từ khi chị L và anh Th sống ly thân với nhau chị L là người trực tiếp nuôi các con chung. Chị L vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi các con và sự phát triển của các con sau này. Cháu Lê Ngọc A có nguyện vọng được sống với mẹ là chị Nguyễn Thị L khi cha mẹ cháu ly hôn, đây là ý kiến hoàn toàn tự nguyện của cháu Lê Ngọc A, không bị ai đe dọa hay ép buộc. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giao các con cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung là hoàn toàn phù hợp.

Anh Lê Hồng Th được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị L đối với anh Lê Hồng Th; Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Lê Hồng Th.

2/.Về nuôi con chung: giao người con chung tên Lê Ngọc A, sinh ngày 30/3/2018 và Lê Bảo Ch, sinh ngày 08/11/2020 cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Lê Hồng Th được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004073 ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hồng Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- UBND xã NH;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm